TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH PHÚ THỌ** **-------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **---------- **
Số: 09/2022/QĐCNHGT-DS	*T, ngày 15 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của anh Lã Thanh S và chị Đinh Thị Ái L và anh Nguyễn Mạnh H;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện Dân sự về "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" đề ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Ngân hàng H Việt Nam.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 4 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. *Người khởi kiện:* Ngân Hng H Việt Nam.

Địa chỉ trụ sở: Tầng 4, tòa nhà N04 H, phường Tr, quận C, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc C – chức vụ: Chủ tịch HĐQT;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Vĩnh H – chức vụ: Giám đốc Ngân Hàng H chi nhánh Phú Thọ (Theo Giấy ủy quyền số 01A/2020/QĐ-MHHT ngày 10/01/2020 của Hội đồng quản trị Ngân hàng H Việt Nam);

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Lã Thanh S – Cán bộ tín dụng Phòng giao dịch số 04 (theo văn bản ủy quyền số 01A/2022/GUQ-CNPT ngày 01/11/2022 của Giám đốc Ngân hàng H Việt Nam chi nhánh Phú Thọ);

Địa chỉ: phố B, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Phú Thọ;

2. *Người Bị kiện:* Chị Đinh Thị Ái L, sinh năm 1982 và chồng là anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1982 (Chị L đại diện cho anh H theo Giấy ủy quyền ngày 01/4/2022);

Đều ở địa chỉ: khu 2B, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

+ Giấy ủy quyền ngày 01/4/2022.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 4 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 4 năm 2022, cụ thể như sau:

- Ngày 18/11/2016, chị Đinh Thị Ái L cùng người đồng trách nhiệm là anh Nguyễn Mạnh H và Ngân Hàng H Việt Nam chi nhánh Phú Thọ - Phòng giao dịch số 04 (sau đây viết tắt là Ngân hàng) đã ký kết Hợp đồng tín dụng số: TDMDS00021, hạn mức tín dụng là 200.000.000 VNĐ *(Hai trăm triệu đồng),* chị L đã nhận đủ tiền từ Ngân Hng.

- Chị L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng và đến ngày 31/01/2022, chị L còn nợ Ngân hàng số tiền gốc và lãi là: 55.452.543 VNĐ *(năm mươi lăm triệu bốn trăn năm mươi hai nghìn năm trăm bốn mươi ba đồng*). Trong đó:

+ Số tiền gốc: 48.933.000 VNĐ *(bốn mươi tám triệu chín trăm ba mươi ba nghìn đồng);*
+ Số tiền lãi: 6.519.543 VNĐ*(sáu triệu năm trăm mười chín nghìn năm trăm bốn mươi ba đồng);*
+ Số tiền lãi quá hạn kể từ ngày vi phạm nghĩa vụ thanh toán cho đến ngày 31/01/2022: Ngân hàng không yêu cầu chị L phải thanh toán.

- Ngân hàng và chị L, anh H thống nhất, thỏa thuận chị L và anh H có nghĩa vụ trả toàn bộ số tiền là 55.452.543 VNĐ *(năm mươi lăm triệu bốn trăn năm mươi hai nghìn năm trăm bốn mươi ba đồng*) cho Ngân hàng làm 01 lần vào ngày 27/4/2022.

+ Ngoài ra, kể từ ngày 01/02/2022 đến ngày 27/4/2022 chị L, anh H còn phải chịu khoản tiền lãi trong hạn đối với số tiền gốc chưa thanh toán, mức lãi suất là 1%/01 tháng.
+ Trong trường hợp đến hạn trả nợ, chị L, anh H chưa trả được cho Ngân hàng, thì chị còn phải chịu số tiền lãi quá hạn đối với số nợ gốc chưa thanh toán đến khi chị L thực hiện xong toàn bộ các nghĩa vụ L quan đến trả nợ gốc cho Ngân Hng, mức lãi quá hạn được tính theo quy định tại hợp đồng tín dụng.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi Hnh theo quy định của pháp luật về thi Hnh án dân sự.

3. Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi Hnh theo quy định tại Điều 2 Luật thi Hnh án dân sự thì Người được thi Hnh án dân sự, Người phải thi Hnh án dân sự có quyền thỏa thuận thi Hnh án, quyền yêu cầu thi Hnh án, tự nguyện thi Hnh án hoặc bị cưỡng chế thi Hnh án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi Hnh án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi Hnh án được thi Hnh theo quy định tại Điều 30 Luật thi Hnh án dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Mai

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- Lưu TA.

<u>Hướng dẫn sử dụng mẫu số 01-QĐHG:</u>

(1) Ghi tên Tòa án nhân dân ra quyết định công nhận kết quả hòa giải tHnh, nếu là Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, tHnh phố thuộc tỉnh thì ghi rõ tên Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, tHnh phố thuộc tỉnh, tHnh phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN THNH PHỐ H NỘI). Tòa án cấp tỉnh để riêng một dòng (trong ví dụ trên thì THNH PHỐ H NỘI để riêng một dòng); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, tHnh phố trực thuộc trung ương thì ghi Tòa án nhân dân tỉnh (tHnh phố) đó (ví dụ: TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH H NAM).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định, ô thứ ba ghi lĩnh vực tranh chấp (ví dụ: Số: 02/2021/QĐCNHGT-KDTM).

(3) Ghi họ và tên của người yêu cầu công nhận kết quả hòa giải tHnh.

(4) Ghi quan hệ tranh chấp mà người khởi kiện yêu cầu giải quyết.

(5) Ghi tên của người khởi kiện. Nếu là cá nhân thì ghi rõ họ tên của người đó và tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức đó.

(6) Ghi tên, địa chỉ của các bên tham gia hòa giải, người đại diện, người phiên dịch (nếu có); Nếu là cá nhân thì ghi rõ họ tên, địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức và địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó. Đối với người đại diện thì ghi rõ là người đại diện theo pháp luật hay là người đại diện theo ủy quyền; nếu là người đại diện theo pháp luật thì cần ghi chú trong ngoặc đơn quan hệ giữa người đó với người được đại diện; nếu là người đại diện theo ủy quyền thì cần ghi chú trong ngoặc đơn "văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...".

Ví dụ 1: Ông Nguyễn Văn A; cư trú tại... là người đại diện theo pháp luật của người khởi kiện (Giám đốc Công ty TNHH Thắng Lợi).

Ví dụ 2: Bà Lê Thị B; cư trú tại... là người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện (Văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...).

(7) Ghi đầy đủ, lần lượt các thoả thuận của các bên tham gia hòa giải về từng vấn đề đã được thể hiện trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải.